TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HNGĐ-ST
Ngày 04-9-2020
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hoa và bà Nguyễn Thị Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 86/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm 16, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1957; địa chỉ: Xóm 16, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

+ Ông Nguyễn Tiến H, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản khai, lời khai và lời trình bày tại phiên toà của chị Đỗ Thị Hòa và anh Nguyễn Tiến Đ thì nội dung vụ án như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Tiến Đ lấy nhau là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 21/02/2014 tại Uỷ ban nhân dân xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam. Sau khi cưới, vợ chồng anh chị đã phát sinh mâu thuẫn.

Theo chị Đỗ Thị H: Sau khi vợ chồng cưới nhau thì anh Đ đã lấy hết tiền và tài sản mừng cưới của vợ chồng đi trả nợ và đánh bạc. Năm 2014, anh Đ không có việc làm, chỉ đi đánh bạc (đánh sóc đĩa); sau khi thua bạc thì anh Đ về đánh đập chị, bắt chị đi vay tiền về cho anh Đ đi đánh bạc tiếp, khi chị không đi vay thì anh Đ lấy chậu nhựa to mà chị đang tắm cho con đánh vào đầu chị chảy máu. Năm 2015 vợ chồng chị lên Hà Nội làm ăn nhưng không có tiền, anh Đ bắt chị đi vay tiền nhưng chị không đồng ý thì anh Đ tát chị xưng mặt, đấm vào đầu chị. Đến năm 2019 hai vợ chồng chị làm ăn tại tỉnh Bắc Ninh thì anh Đ thường xuyên chửi bới và đánh đập chị.

Đến ngày 07/01/2020 âm lịch do chị không đồng ý vay tiền hộ bạn anh Đ thì anh Đ quay ra đánh chị, dùng bình nước 20 lít đánh vào đầu 04 cái; sau đó dùng tay đấm vào bụng 01 cái, sau đó tiếp tục dùng cây lau nhà bằng Inox vụt 02 cái vào chân phải; dùng chân đá vào người (khi đó chị đã nằm xuống) anh Đ dùng nước hất vào mặt chị, khi chị tỉnh dậy anh Đ tiếp tục đánh chị.

Ngày 26/6/2020 anh Đ gây sự chửi, đánh chị, lấy tay bóp cổ, túm tóc, bẻ 02 ngón tay phải (hiện nay chị vẫn không thể co ruỗi được) dùng then cửa bằng sắt đánh vào tay phải 01 cái; dùng đèn pin dài khoảng 30cm vụt 01 cái vào lưng. Sau đó hàng xóm đến can ngăn chị chạy thoát về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị được ly hôn với anh Nguyễn Tiến Đ.

Theo anh Nguyễn Tiến Đ: Sau ngày cưới vợ chồng anh chị sinh sống hạnh phúc, thi thoảng có cãi nhau nhưng sau đó lại về tiếp tục chung sống. Mâu thuẫn gia đình căng thẳng nhất là ngày 08/4/2020, nguyên nhân do anh đổi xe ô tô từ xe 01 tấn lên xe ô tô cải 3,5 tấn thì chị H không đồng ý dẫn đến vợ chồng anh cãi, chửi nhau; anh có tát chị H 01 cái thì mẹ đẻ anh can ngăn không cho anh đánh chị H. Chị H cũng bỏ đi từ đó đến nay, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Khi mâu thuẫn và chị H bỏ đi gia đình anh có đến nói chuyện với gia đình chị H để chị H về vợ chồng cùng chung sống nuôi con nhưng chị H không về. Đến nay anh vẫn còn tình cảm vợ chồng với chị H và rất yêu chị H nên anh không đồng ý ly hôn với chị H, anh mong muốn Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ nuôi dậy con cái.

- *Về con chung:* Vợ chồng chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Tiến Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Tiến T, sinh ngày 17/10/2014. Hiện cháu T đang ở với anh Đ.

Chị Đỗ Thị H có nguyện vọng được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; chị không yêu cầu anh Nguyễn Tiến Đ cấp dưỡng nuôi con chung. Trường hợp anh Đ kiên quyết đòi nuôi cháu Nguyễn Tiến T thì chị đồng ý để anh Đ nuôi cháu T, chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Tiến Đ có nguyện vọng được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Tiến T; anh không yêu cầu chị Đỗ Thị H cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản và nợ, các vấn đề khác:* Chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Tiến Đ đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

Toà án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng không thành.

Tại phiên toà:

- Chị Đỗ Thị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị được ly hôn với anh Nguyễn Tiến Đ và giải quyết về con chung. Trường hợp anh Đ cương quyết xin nuôi con chị cũng đồng ý giao cháu T cho anh Đ nuôi dưỡng, chị không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Đ.

- Anh Nguyễn Tiến Đ không chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị H, vì cho rằng vợ chồng mâu thuẫn nhưng chưa đến mức ly hôn nên anh đề nghị đoàn tụ. Trường hợp chị H vẫn yêu cầu ly hôn anh đề nghị được nuôi con chung, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân có quan điểm:

+ Về việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là đúng quy định pháp luật.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị xử ly hôn giữa chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Tiến Đ; về con chung: Giao cháu Nguyễn Tiến T, sinh ngày 17/10/2014 cho anh Nguyễn Tiến Đ tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho tới khi cháu T đủ 18 tuổi. Chị Đỗ Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản, công nợ chung và các vấn đề khác không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Tiến Đ là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Đ không tu chí làm ăn, xa ngã vào các tệ nạn xã hội dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Anh Đ đã nhiều lần đánh đập chị H từ năm 2014 đến năm 2020, mâu thuẫn căng thẳng nhất vào khoảng tháng 6/2020 anh Đ gây

sự chửi, đánh chị H, chị H đã bỏ trốn về nhà bố mẹ đẻ từ đó đến nay. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó giải quyết ly hôn giữa chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Tiến Đ là phù hợp với thực tế và pháp luật được quy định tại Điều 51 và Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Tiến Đ có một con chung là cháu Nguyễn Tiến T, sinh ngày 17/10/2014. Hiện cháu T do anh Đ và ông bà nội chăm sóc, nuôi dưỡng.

Xét thấy, tại phiên toà chị H đồng ý giao cháu Nguyễn Tiến T, sinh ngày 17/10/2014 cho anh Đ tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đ cũng có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến T cho tới khi cháu Trưởng đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và không trái pháp luật nên được ghi nhận.

[4] Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác: Các đương sự đều không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Đỗ Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Tiến Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tiến T, sinh ngày 17/10/2014 cho anh Nguyễn Tiến Đ tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho tới khi cháu T đủ 18 tuổi. Chị Đỗ Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đ.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đỗ Thị H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng. Đối trừ số tiền 300.000 *(Ba trăm*

nghìn) đồng chị Hòa đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân theo biên lai số AA/2015/0003723 ngày 06/01/2020, chị Hòa đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- UBND xã C;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đỗ Quốc Huy